

CÔNG TY CP BA VÌ NAM OANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP BA VÌ NAM OANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108957027

3. Ngày thành lập: 22/10/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Ngã ba Thôn Yên Khoái, Xã Thụy An, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
2.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin	2100(Chính)
3.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản	4620
4.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng	4632
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn tân dược; - Bán buôn dụng cụ y tế: Băng, băng, gạc, dụng cụ cứu thương, kim tiêm...; - Bán buôn máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình như: Máy đo huyết áp, máy trợ thính... - Buôn bán thuốc thú y	4649
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động đấu giá) Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa Nhập khẩu thuốc thú y	8299
7.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng	1079
8.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
9.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010

10.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
11.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
12.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
13.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
14.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
15.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
16.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn dụng cụ, vật tư, thiết bị ngành chăn nuôi. Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
17.	Bán buôn tổng hợp	4690
18.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (trừ các hoạt động đấu giá) Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket)	4719
19.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
20.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
21.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
22.	Bốc xếp hàng hóa	5224
23.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn; Biệt thự du lịch; Căn hộ du lịch; Tàu thủy lưu trú du lịch; Nhà nghỉ du lịch; Nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê	5510
24.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
25.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
26.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về môi trường Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường Hoạt động môi giới thương mại Hoạt động chuyên giao công nghệ Dịch vụ chuyển giao công nghệ: Môi giới chuyển giao công nghệ; Tư vấn chuyển giao công nghệ; Xúc tiến chuyển giao công nghệ Tư vấn và dịch vụ khuyến nông	7490
27.	Trồng cây chè	0127
28.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
29.	Trồng cây lâu năm khác	0129
30.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131

31.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
32.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
33.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
34.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
35.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
36.	Chăn nuôi gia cầm	0146
37.	Chăn nuôi khác	0149
38.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
39.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
40.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
41.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
42.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
43.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
44.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
45.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
46.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN ĐỨC MINH	Thôn Phú Cốc, Xã Tân Phú, Thị xã Phổ Yên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	55.000	550.000.000	11,000	091763140	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	55.000	550.000.000	11,000		
2	TRẦN THẾ CƯỜNG	Thôn Phú Cốc, Xã Tân Phú, Thị xã Phổ Yên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	390.000	3.900.000.000	78,000	090790616	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	390.000	3.900.000.000	78,000		

3	NGUYỄN TRUNG KIÊN	698 Tôn Đức Thắng, Tổ dân phố Cầu Rẻo, Phường Bãi Bông, Thị xã Phổ Yên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	55.000	550.000.000	11,000	091071101
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	55.000	550.000.000	11,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **TRẦN THẾ CUỒNG** Giới tính: *Nam*
 Chức danh: *Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc*
 Sinh ngày: *16/12/1983* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
 Số giấy chứng thực cá nhân: *090790616*
 Ngày cấp: *08/07/2017* Nơi cấp: *Công an tỉnh Thái Nguyên*
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Phú Cốc, Xã Tân Phú, Thị xã Phổ Yên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam*
 Chỗ ở hiện tại: *Thôn Phú Cốc, Xã Tân Phú, Thị xã Phổ Yên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội